

HỢP TÁC QUỐC PHÒNG VIỆT NAM - LÀO: TRỤ CỘT QUAN TRỌNG TRONG QUAN HỆ SONG PHƯƠNG

CAO MINH ĐỨC

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;
✉ cmduc@uneti.edu.vn

Ngày nhận bài: 20-9-2025; ngày hoàn thiện: 10-11-2025; ngày duyệt đăng: 20-11-2025

Tóm tắt: Quan hệ song phương Việt Nam - Lào mang ý nghĩa chiến lược đặc biệt, là điểm tựa quan trọng cho hòa bình, ổn định và phát triển lâu dài của hai dân tộc. Trong đó, hợp tác quốc phòng giữa quân đội hai nước tiếp tục đóng vai trò trụ cột, góp phần củng cố vững chắc lòng tin chính trị và tăng cường năng lực bảo vệ Tổ quốc của mỗi bên. Việc đẩy mạnh và nâng tầm hợp tác quốc phòng không chỉ tăng cường sức mạnh tổng hợp, mà còn trực tiếp bồi đắp mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân hai nước trong tình hình mới.

Từ khóa: Hợp tác quốc phòng, quan hệ song phương, Việt Nam - Lào.

Vị trí, vai trò của hợp tác quốc phòng trong quan hệ Việt Nam - Lào

Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng có chung đường biên giới dài hơn 2.300 km, gắn bó bởi lịch sử quan hệ hữu nghị truyền thống và tình đoàn kết thủy chung, son sắt giữa hai dân tộc. Trong tổng thể quan hệ song phương ngày càng phát triển giữa hai nước, hợp tác quốc phòng giữ vai trò trụ cột quan trọng, góp phần củng cố và làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, có thể được khái quát trên các nội dung cơ bản:

Thứ nhất, hợp tác quốc phòng là một trong những nền tảng cốt lõi hình thành và phát triển quan hệ song phương Việt Nam - Lào. Ngày 05-9-1962, Việt Nam và Lào chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, đây là một dấu ấn lịch sử khẳng định bước phát triển mới trong quan hệ giữa hai nước. Tuy

nhiên, trên thực tế quan hệ giữa quân đội hai nước đã được hình thành, phát triển từ rất sớm trên cơ sở Liên minh chiến đấu Việt Nam - Lào trong công cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung trên bán đảo Đông Dương. Quân đội Nhân dân Việt Nam đã chủ động giúp đỡ Lào xây dựng cơ sở chính trị, phát triển lực lượng vũ trang, mở rộng căn cứ cách mạng và phối hợp tiến hành nhiều chiến dịch quan trọng. Sự hợp tác giữa quân đội hai nước đã làm nên những thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược, đặc biệt là Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) của Việt Nam, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh và công nhận hòa bình tại ba nước Đông Dương. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã cử hàng vạn cán bộ, chiến sĩ sang phối hợp, giúp đỡ, sát cánh chiến đấu cùng Quân đội

và nhân dân Lào; đồng thời Đảng, Nhà nước, Quân đội và nhân dân Lào cũng dành tình cảm cùng sự ủng hộ, giúp đỡ vô cùng to lớn “hạt gạo cắn đôi, cọng rau bẻ nửa” cho cách mạng Việt Nam. Sự giúp đỡ lẫn nhau vô cùng to lớn và cao đẹp đó đã tạo nên sức mạnh vĩ đại, đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của mỗi nước đi đến thắng lợi hoàn toàn. Bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, Quân đội hai nước Việt Nam - Lào không ngừng được vun đắp, phát triển. Năm 1976, Việt Nam chính thức thành lập Cơ quan Tùy viên quân sự tại Lào và năm 1977, Lào đặt Cơ quan Tùy viên quân sự tại Việt Nam. Trên cơ sở Hiệp ước Hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào, ký tháng 7-1997 và thực tiễn kết quả đạt được, lãnh đạo hai nước đã nhất trí nâng cấp quan hệ lên “Hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện” vào tháng 2-2019. Đây là dấu mốc có ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng, tạo bước đột phá mới trong quan hệ hợp tác giữa hai dân tộc anh em. Từ đây, quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào ngày càng gắn bó và phát triển.

Thứ hai, hợp tác quốc phòng luôn được hai Đảng, hai Nhà nước đặc biệt coi trọng và thúc đẩy như một trụ cột của quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Trong suốt chặng đường lịch sử hơn 60 năm qua, quan hệ Việt Nam - Lào luôn được đánh giá là mối quan hệ mẫu mực, “có một không hai” trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hợp tác quốc phòng không ngừng phát triển cả bề rộng và chiều sâu, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở mỗi nước, đồng thời đóng góp tích cực vào

hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực. Trên cơ sở Nghị định thư và kế hoạch hợp tác hằng năm, hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, với nhiều thành tựu và kết quả nổi bật trên các lĩnh vực như trao đổi đoàn cấp cao; đào tạo, huấn luyện cán bộ, hợp tác công tác đảng, công tác chính trị; phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới; tìm kiếm, quy tập và hồi hương hài cốt liệt sĩ Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào trong các thời kỳ chiến tranh; phối hợp chặt chẽ và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn quân sự - quốc phòng đa phương... Đặc biệt, các hoạt động Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ nhất năm 2021 và lần thứ hai năm 2024 đã tạo dấu ấn quan trọng, góp phần củng cố lòng tin chiến lược, tăng cường đoàn kết và nâng tầm quan hệ hữu nghị, đoàn kết đặc biệt giữa hai nước. Mới đây, từ ngày 01 đến 02-12-2025, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, hai bên nhất trí làm sâu sắc nội hàm quan hệ Việt Nam - Lào lên tầm cao mới, là quan hệ: “Hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện, gắn kết chiến lược”, trong đó, tiếp tục nhấn mạnh và khẳng định tầm quan trọng chiến lược của việc tăng cường hơn nữa hợp tác trong lĩnh vực quốc phòng. Trên cơ sở kế hoạch hợp tác năm 2026, hai Bộ Quốc phòng thống nhất phối hợp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung hợp tác, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trước mắt là chuẩn bị phục vụ tổ chức thành công Đại hội Đảng của mỗi nước, tăng cường kết nối thương

mại, mở rộng thị trường đầu tư, nhất là tại khu vực biên giới...

Thứ ba, hợp tác quốc phòng tạo môi trường ổn định và dư địa thuận lợi để thúc đẩy quan hệ song phương Việt Nam - Lào trên các lĩnh vực khác. Hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào không chỉ góp phần củng cố an ninh, ổn định chính trị của mỗi nước mà còn tạo nền tảng thuận lợi cho hợp tác song phương trên lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, giáo dục, y tế, giao thông và giao lưu nhân dân. Việc duy trì mối quan hệ quốc phòng tin cậy và hiệu quả góp phần tăng cường lòng tin chiến lược giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước, từ đó nâng cao chất lượng và sự phát triển toàn diện, bền vững mối quan hệ hợp tác Việt Nam - Lào. Trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, hợp tác quốc phòng hai nước càng có vị trí, ý nghĩa chiến lược. Thông qua các hoạt động như trao đổi đoàn, hỗ trợ xây dựng lực lượng, huấn luyện, hợp tác biên giới và đối thoại chính sách, hợp tác quốc phòng góp phần giữ vững môi trường hòa bình, củng cố thế trận quốc phòng - an ninh của mỗi nước, đồng thời mở rộng không gian hợp tác trên nhiều lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng và thế mạnh. Đây là yếu tố then chốt giúp làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

Những lĩnh vực hợp tác quốc phòng chủ yếu giữa Việt Nam và Lào hiện nay

Thời gian qua, Quân đội hai nước đã nỗ lực cụ thể hóa các thỏa thuận cấp cao, triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai Đảng, hai Nhà nước. Bộ Quốc phòng hai

nước thường xuyên phối hợp chặt chẽ, duy trì cơ chế hợp tác tin cậy, tham mưu hiệu quả cho lãnh đạo cấp cao về công tác quân sự, quốc phòng, qua đó góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định ở mỗi nước để cùng phát triển. Trên cơ sở Nghị định hợp tác quốc phòng giai đoạn 2020 - 2024 và các kế hoạch hợp tác hằng năm, hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào tiếp tục được thúc đẩy toàn diện, trong đó nổi bật ba lĩnh vực chủ yếu sau:

Một là, hợp tác công tác đảng, công tác chính trị giữ vai trò nền tảng trong xây dựng quân đội và củng cố quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào. Hai bên tăng cường tổ chức các hoạt động trao đổi lý luận, kinh nghiệm về xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, cán bộ và tổ chức; phối hợp bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội. Các chương trình hợp tác tập trung vào nâng cao hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị trong từng nhiệm vụ, dự án liên quan đến quân đội hai nước. Cùng với đó, quân đội hai nước đẩy mạnh hợp tác trong tuyên truyền, giáo dục cho thế hệ trẻ về ý nghĩa, tầm quan trọng của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Công tác tìm kiếm, quy tập và hồi hương hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào tiếp tục được triển khai bền bỉ, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và góp phần củng cố tình cảm gắn bó đặc biệt giữa nhân dân, quân đội hai nước.

Hai là, hợp tác quản lý, bảo vệ biên giới góp phần xây dựng đường biên giới hòa

bình, ổn định và phát triển. Quân đội hai nước, trực tiếp là lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới thường xuyên phối hợp thực hiện các văn kiện pháp lý về biên giới gồm Nghị định thư về đường biên giới, mốc quốc giới và Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền (ký năm 2016). Hai bên thường xuyên duy trì trao đổi thông tin, tổ chức tuần tra song phương, kiểm soát mọi hoạt động qua lại biên giới, nhất là tại các đường mòn, lối mở; phối hợp ngăn chặn các hoạt động xuất nhập cảnh trái phép và đấu tranh với các loại tội phạm xuyên biên giới. Ngoài ra, hai bên tăng cường phối hợp phòng, chống dịch bệnh; xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp nảy sinh từ cơ sở; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhân dân khu vực biên giới thực hiện nghiêm các hiệp định hợp tác biên giới hai nước; đẩy mạnh giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, đơn vị hai bên biên giới góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân khu vực biên giới hai nước phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trở thành động lực quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao. Hằng năm, Bộ Quốc phòng Việt Nam tiếp nhận số lượng lớn học viên quân sự của Lào được cử sang đào tạo tại các học viện, nhà trường trong Quân đội. Các chương trình đào tạo ngày càng đa dạng về loại hình (ngắn hạn, dài hạn), lĩnh vực (quân sự, chính trị, hậu cần - kỹ thuật, quân y...), cũng như cấp độ đào tạo (đại học, sau đại học). Đội ngũ cán bộ Lào được đào tạo tại Việt Nam khi trở về nước đã trở thành nhân tố quan trọng đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây

dựng Quân đội Nhân dân Lào cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Đồng thời, đây cũng chính là cầu nối quan trọng, góp phần củng cố lòng tin, tăng cường sự đoàn kết gắn bó và thúc đẩy quan hệ hợp tác quốc phòng giữa hai nước.

Một số giải pháp đẩy mạnh hợp tác quốc phòng góp phần tiếp tục vun đắp mối quan hệ Việt Nam - Lào trong giai đoạn mới

Hiện nay, bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến nhanh chóng, với những thách thức mới, Đảng, Nhà nước và nhân dân hai nước xác định ưu tiên cao nhất là tiếp tục củng cố và phát huy mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Trong đó, hợp tác quốc phòng giữ vai trò là một trụ cột quan trọng xây dựng sức mạnh tổng hợp và bảo vệ Tổ quốc của mỗi nước. Dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm tiếp tục làm sâu sắc hơn quan hệ song phương bằng việc bổ sung nội hàm mới: “Hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện, gắn kết chiến lược”, khẳng định tầm nhìn chung, lợi ích chiến lược đan xen và định hướng đồng hành lâu dài vì mục tiêu phát triển bền vững, tự cường và thịnh vượng chung của hai dân tộc; nhất trí cụ thể hóa các phương hướng hợp tác chiến lược trong thời gian tới, trong đó hợp tác quốc phòng - an ninh là một trong những trụ cột quan trọng để đảm bảo hòa bình, ổn định của hai nước phục vụ phát triển. Để tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc phòng, góp phần vun đắp quan hệ Việt Nam - Lào trong giai đoạn mới, cần tập trung thực hiện hiệu quả một số giải pháp sau:

Một là, thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong quan hệ, hợp tác quốc phòng. Việc quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước là yêu cầu xuyên suốt, nhằm đảm bảo hoạt động hợp tác quốc phòng diễn ra đúng định hướng chính trị, phù hợp với lợi ích chiến lược, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đường lối đối ngoại quốc phòng cần được triển khai theo phương châm: “tích cực, chủ động, chắc chắn, linh hoạt, hiệu quả, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định,... tăng cường lòng tin chiến lược, duy trì môi trường hòa bình”¹. Đồng thời, thực hiện nghiêm chính sách quốc phòng “bốn không”: Không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế². Hợp tác quốc phòng với Lào cần được triển khai trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ mỗi nước, bảo đảm tin cậy, bình đẳng, hiệu quả, giúp đỡ nhau cùng phát triển; coi trọng vai trò của hợp tác quốc phòng trong củng cố quan hệ chính trị Việt Nam - Lào. Đây cũng là yêu cầu đặt ra nhằm “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ đối ngoại”³, không để các thế lực bên ngoài lợi dụng, chi phối.

Hai là, tiếp tục mở rộng và nâng tầm các lĩnh vực hợp tác quốc phòng trong tình hình mới. Bên cạnh việc duy trì hiệu quả các nội dung hợp tác truyền thống như trao đổi đoàn, đào tạo, huấn luyện, hỗ trợ xây dựng

lực lượng, hợp tác biên giới,... quân đội hai nước chủ động mở rộng sang các lĩnh vực mới, thiết thực và phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Trong đó, ưu tiên hợp tác về an ninh phi truyền thống, gồm an ninh mạng, chống khủng bố, cứu hộ cứu nạn, ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu. Hai bên cần tăng cường chia sẻ thông tin, phối hợp trong quản lý biên giới, đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học quân sự, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật quốc phòng phù hợp với điều kiện, khả năng của mỗi nước. Đồng thời, chú trọng hợp tác giữa các đơn vị địa phương, nhất là tại các tỉnh có chung đường biên giới nhằm xây dựng khu vực biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị và phát triển. Trong bối cảnh tình hình mới, hợp tác quốc phòng cần gắn kết chặt chẽ hơn với các cơ chế hợp tác quốc tế và khu vực, bảo đảm quán triệt đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, không phương hại đến bên thứ ba và không để các thế lực thù địch lợi dụng chia rẽ quan hệ hai nước. Việc phát huy kết quả hợp tác trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa,... sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác quốc phòng, đưa quan hệ hai nước ngày càng bền chặt, thực chất và phát triển lên tầm cao mới.

Ba là, tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc phòng. Tập trung rà soát, điều chỉnh, ký kết và triển khai hiệu quả các thỏa thuận song phương về quốc phòng - an ninh; cụ thể hóa các nội dung hợp tác bằng kế hoạch hằng năm, quy chế phối hợp giữa các lực lượng, cơ quan chức năng của hai nước. Cùng với đó, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Bộ Quốc phòng với Bộ Công

an, Bộ Ngoại giao và các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương liên quan, tạo sự thống nhất cao trong nắm thông tin, tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước hoạch định, triển khai quan hệ hợp tác với Lào nói chung, hợp tác quốc phòng nói riêng thực chất, hiệu quả. Đặc biệt, việc hoàn thiện cơ chế hợp tác giữa các đơn vị địa phương, nhất là các tỉnh biên giới, lực lượng quản lý biên giới, lực lượng bảo vệ an ninh nội địa và các học viện, nhà trường Quân đội cần được chú trọng để mở rộng hợp tác theo chiều sâu. Đồng thời, phát huy vai trò của các cơ chế phối hợp hiện có như Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào, các hội nghị thường niên giữa Bộ Quốc phòng hai nước, đối thoại chính sách quốc phòng, qua đó kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, thống nhất phương hướng hợp tác lâu dài, phù hợp với lợi ích chiến lược và chủ quyền của mỗi quốc gia. Bên cạnh đó, cần bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm tài chính, huy động nguồn lực xã hội cho triển khai các đề án, kế hoạch, chương trình hợp tác quốc phòng hai bên. Chú trọng công tác tổng kết, rút kinh nghiệm kết quả hợp tác hằng năm và từng giai đoạn, làm cơ sở điều chỉnh nội dung, chương trình, kế hoạch hợp tác, đồng thời góp phần phát triển lý luận về đối ngoại quốc phòng và hoàn thiện các văn bản pháp lý liên quan giữa hai nước.

Kết luận

Quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào là tài sản vô giá được hun đúc qua nhiều chặng đường lịch sử vẻ vang của hai dân tộc, trở thành nền tảng bền vững cho sự phát triển của mỗi quốc gia. Trong tổng thể mối quan

hệ đó, hợp tác quốc phòng luôn giữ vị trí trụ cột, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và ổn định chính trị của mỗi nước. Trên nền tảng truyền thống đoàn kết thủy chung, son sắt, cùng với quyết tâm chính trị cao của lãnh đạo và nhân dân hai nước, hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào sẽ tiếp tục mở rộng, đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Những kết quả này không chỉ củng cố quan hệ song phương mà còn góp phần duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác trong khu vực, là cơ sở để quan hệ Việt Nam - Lào tiếp tục phát triển bền vững, tương xứng với tầm vóc và giá trị lịch sử đặc biệt của hai dân tộc./.

Chú thích:

1, 2 Bộ Quốc phòng (2019), Quốc phòng Việt Nam 2019, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.27-28.

3 Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.161-162.

Tài liệu tham khảo:

1. Hoàng Xuân Chiến (2023), Quân đội tích cực, chủ động hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới, Tạp chí Quốc phòng toàn dân điện tử, <http://tapchiquptd.vn/vi/chuyen-luan-chi-dao/quan-doi-tich-cuc-chu-dong-hoi-nhap-quoc-te-va-doi-ngoai-quoc-phong-trong-tinh-hinh-moi/21052.html>.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

4. Nguyễn Phú Trọng (2023), Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt

Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

5. Nhân dân (2024), Hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào thực chất, hiệu quả. <http://nhandan.vn>.

6. Nhân dân (2025), Những kết quả quan trọng trong chuyến công tác của Tổng Bí thư Tô Lâm đến Lào. <http://nhandan.vn>.

VIET NAM AND LAOS DEFENCE COOPERATION: A KEY PILLAR OF BILATERAL RELATIONS

CAO MINH DUC

Abstract: The relationship between Viet Nam and the Lao People’s Democratic Republic is of special strategic significance, serving as a crucial foundation for maintaining peace, stability, and sustainable development in both countries. Within this framework, defence cooperation between the two armed forces continues a core pillar, contributing to the consolidation of political trust and the enhancement of both countries’s capacity to safeguard the Fatherland. The promotion and upgrading of defence cooperation between Viet Nam and Laos not only strengthen comprehensive national strength but also directly reinforce the great friendship, special solidarity, and comprehensive cooperation between the Parties, States, and peoples of the two countries in the new context.

Keywords: Defence cooperation, bilateral relations, Viet Nam - Laos.

(Tiếp theo trang 72)

U.S DEFENCE POLICY REORIENTATION UNDER PRESIDENT TRUMP’S SECOND TERM: REGIONAL AND GLOBAL SECURITY IMPLICATIONS

PHAN THI MAI

Abstract: The return of President Donald Trump for a second term in early 2025 marked a critical turning point in the orientation of United States defence policy, against the backdrop of an increasingly volatile international security environment and intensifying strategic competition among major powers. By reaffirming the “America First” doctrine and the principle of “peace through strength”, the Donald Trump administration has pursued a defence posture characterized by hard deterrence, a strong prioritization of national interests, and a recalibration of unconditional commitments to multilateral institutions and allied framework. This policy orientation has focused on constraining China’s strategic rise, accelerating military modernization through advanced technologies, restructuring force posture toward greater flexibility and digitalization, and pressing partners to assume a greater share of security burdens. This article examines the substance and direction of U.S defence policy adjustments under President Donald Trump’s second term, thereby identifying implications for the global and regional security order in general, and for Viet Nam in particular.

Keywords: Donald Trump second term, defence policy, adjustment, United States, Viet Nam.